

KẾ HOẠCH

Phát triển thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025

Thực hiện Chương trình số 03-CTr/TU ngày 28/6/2016 của Thành ủy Hà Nội về Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển kinh tế Thủ đô nhanh, bền vững giai đoạn 2016-2020; Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 của HĐND Thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 của thành phố Hà Nội; Quyết định số 2757/QĐ-UBND ngày 20/6/2012 của UBND Thành phố phê duyệt Quy hoạch phát triển thương mại thành phố Hà Nội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; UBND Thành phố ban hành Kế hoạch phát triển thương mại - dịch vụ thương mại (gọi tắt là thương mại - dịch vụ) văn minh, hiện đại trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Định hướng phát triển các loại hình thương mại - dịch vụ, hạ tầng thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại; tổ chức vận hành một số mô hình kinh doanh thương mại - dịch vụ kiểu mới, phù hợp xu thế hội nhập quốc tế, phát huy thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Đẩy mạnh đổi mới hình thức, phương thức kinh doanh thương mại - dịch vụ; sắp xếp, tái cơ cấu, từng bước chuyển dần hoạt động kinh doanh truyền thống theo hướng văn minh, hiện đại.

- Từng bước làm thay đổi thói quen, hành vi tiêu dùng theo hướng văn minh, hiện đại; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động mua sắm.

2. Yêu cầu:

Phát triển nhanh, bền vững các loại hình thương mại - dịch vụ, hạ tầng thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại phù hợp với điều kiện, đặc thù và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Xây dựng thành phố Hà Nội thành trung tâm thương mại lớn về giao thương và kinh tế của cả nước, khu vực Đông Nam Á. Thiết lập, củng cố và phát triển các kênh phân phối hàng hóa theo hướng văn minh, hiện đại, phát triển bền

vững. Khai thác các lợi thế từ các hiệp định thương mại, lợi thế địa kinh tế của Thành phố thông qua phát triển và vận hành trung tâm lưu chuyển hàng hóa, trung tâm logistics cung ứng các dịch vụ hỗ trợ cho thương mại.

- Tạo đột phá trong phát triển thương mại - dịch vụ trên cơ sở mở rộng quy mô, đa dạng hóa loại hình, nâng cao chất lượng, đáp ứng nhu cầu xã hội và đời sống nhân dân. Khuyến khích các tổ chức kinh doanh dịch vụ hiện đại như trung tâm thương mại, chuỗi cửa hàng tiện lợi, bán hàng qua mạng, máy bán hàng tự động, trung tâm tài chính thương mại quốc tế, trung tâm hội chợ triển lãm quốc gia và quốc tế, trung tâm dịch vụ tài chính ngân hàng. Phát triển các loại hình phân phối hiện đại và triển khai áp dụng thương mại điện tử, từng bước thiết lập mạng lưới thanh toán điện tử không dùng tiền mặt.

- Hoàn thiện đồng bộ quy định pháp luật, chính sách về phát triển thương mại - dịch vụ; nâng cao vai trò, hiệu lực của cơ quan quản lý nhà nước, Hiệp hội các doanh nghiệp thương mại; đảm bảo sự quản lý thống nhất giữa các ngành và phù hợp Quy hoạch phát triển thương mại, Quy hoạch mạng lưới bán buôn bán lẻ và Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô.

- Phát huy mọi nguồn lực phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ, hoàn thiện kết cấu hạ tầng thương mại theo hướng đồng bộ, văn minh, tương xứng với vị thế là trung tâm chính trị - hành chính - kinh tế quốc gia. Coi trọng phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường; thiết lập, củng cố và phát triển các kênh phân phối hàng hóa dịch vụ, cũng như phân bố hợp lý mạng lưới các loại hình thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại trên địa bàn Thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Mục tiêu tăng trưởng:

- Tốc độ tăng giá trị gia tăng của ngành thương mại bình quân đạt 13%/năm.

- Tỷ trọng giá trị gia tăng của ngành thương mại trong GRDP hằng năm của thành phố Hà Nội đạt 17 - 19%.

- Tốc độ tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ qua mạng lưới thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại đạt 18 - 20%/năm.

- Tỷ trọng bán lẻ qua mạng lưới thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại chiếm khoảng 50 - 55% tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ xã hội.

b) Mục tiêu phát triển hạ tầng:

- Phấn đấu đến năm 2020, định hướng đến năm 2030, thực hiện phát triển mạng lưới cơ sở bán buôn bán lẻ trên địa bàn Thành phố theo Quy hoạch được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 5058/QĐ-UBND ngày 05/11/2012 như sau:

1. The first part of the report is a general introduction to the subject of the study. It discusses the importance of the study and the objectives of the research.

2. The second part of the report is a detailed description of the methodology used in the study. It includes information about the sample size, the data collection methods, and the statistical analysis techniques.

3. The third part of the report is a presentation of the results of the study. It includes tables, figures, and text describing the findings of the research.

4. The fourth part of the report is a discussion of the results and their implications. It includes a comparison of the findings with previous research and a discussion of the limitations of the study.

5. The fifth part of the report is a conclusion and a list of references. The conclusion summarizes the main findings of the study, and the references list the sources of information used in the research.

6. The sixth part of the report is an appendix containing additional information related to the study. This may include raw data, detailed calculations, or other supporting materials.

7. The seventh part of the report is a bibliography listing the sources of information used in the study. This is a standard feature of academic reports and provides a way for readers to find the original sources of the information.

8. The eighth part of the report is a list of figures and tables. This section provides a quick overview of the visual elements of the report and allows readers to find specific data points easily.

9. The ninth part of the report is a list of abbreviations and acronyms. This section is useful for readers who may not be familiar with the shorthand used throughout the report.

10. The tenth part of the report is a list of keywords. This section provides a summary of the main topics and concepts discussed in the report, making it easier for readers to find relevant information.

11. The eleventh part of the report is a list of acknowledgments. This section is used to thank individuals or organizations that provided support or assistance during the research process.

12. The twelfth part of the report is a list of appendices. This section provides a detailed overview of the additional information included in the report, such as raw data or detailed calculations.

13. The thirteenth part of the report is a list of references. This section provides a comprehensive list of the sources of information used in the study, allowing readers to find the original sources of the information.

14. The fourteenth part of the report is a list of figures and tables. This section provides a quick overview of the visual elements of the report and allows readers to find specific data points easily.

15. The fifteenth part of the report is a list of abbreviations and acronyms. This section is useful for readers who may not be familiar with the shorthand used throughout the report.

16. The sixteenth part of the report is a list of keywords. This section provides a summary of the main topics and concepts discussed in the report, making it easier for readers to find relevant information.

17. The seventeenth part of the report is a list of acknowledgments. This section is used to thank individuals or organizations that provided support or assistance during the research process.

18. The eighteenth part of the report is a list of appendices. This section provides a detailed overview of the additional information included in the report, such as raw data or detailed calculations.

19. The nineteenth part of the report is a list of references. This section provides a comprehensive list of the sources of information used in the study, allowing readers to find the original sources of the information.

20. The twentieth part of the report is a list of figures and tables. This section provides a quick overview of the visual elements of the report and allows readers to find specific data points easily.

21

+ 52 trung tâm mua sắm (TTMS); trong đó có 9 TTMS cấp vùng; 10 TTMS quy mô lớn (hạng 1), 7 TTMS quy mô vừa (hạng 2); 16 TTMS quy mô nhỏ (hạng 3); 10 khu thương mại - dịch vụ tổng hợp.

+ 23 đại siêu thị; 111 siêu thị hạng 2; 865 siêu thị hạng 3.

+ 595 chợ; trong đó: 24 chợ hạng 1, 79 chợ hạng 2, 478 chợ hạng 3.

+ 1.000 cửa hàng tiện lợi; 1.000 máy bán hàng tự động đặt tại các địa điểm công cộng.

- Đến năm 2025: Đưa vào khai thác một số cơ sở hạ tầng dịch vụ logistics như 02 trung tâm logistics, 02 cảng cạn ICD, 01 cảng thủy container quốc tế, 05 trung tâm tiếp vận và một số hệ thống kho chuyên dụng.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại:

- Trên cơ sở rà soát, đánh giá quá trình 05 năm triển khai Quy hoạch Mạng lưới bán buôn, bán lẻ (kể từ thời điểm được phê duyệt năm 2012), căn cứ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội thời gian tới; xem xét điều chỉnh, cập nhật vị trí phù hợp đối với những dự án có trong quy hoạch ngành thương mại nhưng thực tế không còn quỹ đất; bổ sung các dự án hạ tầng thương mại đáp ứng yêu cầu phát triển thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại.

- Dành quỹ đất hợp lý cho đầu tư phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại trong quá trình sắp xếp lại nhà đất, di dời trụ sở cơ quan hành chính, nhà máy, xí nghiệp trong nội đô; hỗ trợ các nhà đầu tư mở rộng quy mô, nâng cấp các dự án hạ tầng thương mại đang hoạt động hiệu quả; tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục đầu tư, cơ chế chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng cho các nhà đầu tư khi thực hiện dự án xây dựng hạ tầng thương mại trên địa bàn Thành phố.

- Tập trung thu hút đầu tư, phát triển các trung tâm bán buôn, trung tâm mua sắm, trung tâm thương mại vùng, cửa hàng bách hóa lớn, khu thương mại trung tâm, trung tâm đại diện thương mại, khu dịch vụ logistics, khu tổng kho tập trung... theo Quy hoạch phát triển thương mại và Quy hoạch Mạng lưới bán buôn, bán lẻ của Thành phố đã được phê duyệt.

- Xây dựng các chương trình, giải pháp hỗ trợ, khuyến khích các doanh nghiệp trong nước, các doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư phát triển các cơ sở hạ tầng thương mại - dịch vụ văn minh hiện đại, mở rộng mạng lưới kinh doanh, phân phối, phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, đủ sức cạnh tranh với các nhà đầu tư nước ngoài.

2. Phát triển các loại hình thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại:

- Rà soát, sắp xếp và tăng cường quản lý hoạt động thương mại - dịch vụ tại các chợ, cửa hàng, siêu thị, trung tâm thương mại theo hướng văn minh, hiện đại. Kiên quyết xử lý, giải tỏa các tụ điểm chợ cóc, bán hàng rong, kinh doanh

AK

lấn chiếm lòng đường, vừa hệ ảnh hưởng tới văn minh đô thị. Tổ chức, sắp xếp hoạt động bán hàng không có địa điểm cố định, bán hàng lưu động.

- Hình thành mới Trung tâm mua sắm Outlet; tổ chức các phiên chợ thường kỳ (chợ hoa - cây - sinh vật cảnh - đồ lưu niệm...).

- Hình thành và duy trì một số tuyến phố, không gian văn hóa - du lịch - thương mại dịch vụ - ẩm thực trên địa bàn quận, huyện, thị xã.

- Phát triển chuỗi cửa hàng tiện lợi (có người bán) và chuỗi cửa hàng giao dịch tự động (không người bán); hệ thống máy bán hàng tự động, xe bán hàng lưu động tại các địa điểm công cộng theo quy hoạch và định hướng của Thành phố.

- Phát triển dịch vụ logistics và hạ tầng kinh doanh dịch vụ logistics. Phát triển logistics điện tử phục vụ hoạt động thương mại điện tử; xây dựng và nâng cao năng lực mạng lưới dịch vụ vận chuyển, hạ tầng logistics, giao nhận hàng hóa trong địa bàn Hà Nội và với các địa phương khác trong cả nước.

- Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử thông qua:

- + Khai thác các công nghệ điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo AI, thực tế ảo AR, Internet vạn vật IoT để sáng tạo các mô hình kinh doanh văn minh, hiện đại.

- + Khuyến khích thiết lập các website/ứng dụng thương mại điện tử để mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa trong nội địa và xuất khẩu, xuyên biên giới, đặc biệt là chuyên doanh thực phẩm an toàn trên môi trường mạng.

- + Thí điểm vận hành chuỗi “Cửa hàng tự động” (không người bán, sử dụng mô hình O2O (Online 2 Offline), sử dụng mã hình QR trong đặt hàng trực tuyến và thanh toán trực tuyến, sử dụng logistics điện tử trong giao nhận sản phẩm, hàng hóa). Tổ chức vận hành mạng lưới “Máy bán hàng tự động” tại các địa điểm công cộng trên địa bàn Thành phố.

- + Ứng dụng mã hình QR trong truy xuất trực tuyến nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm, hàng hóa; ứng dụng mã hình QR in trên tem chống hàng giả, tem xác thực hoặc các loại tem tương tự nhằm chống gian lận thương mại. Ứng dụng mã hình QR trong truy xuất thông tin trực tuyến, thanh toán trực tuyến, khuyến mại trực tuyến, kê khai thuế điện tử... và hỗ trợ kết nối nhanh giữa người sản xuất, người bán với người mua.

- + Phát triển các dịch vụ trực tuyến trong các lĩnh vực như: du lịch (dịch vụ đặt phòng/khách sạn, tour trực tuyến), giao thông vận tải (dịch vụ đặt chỗ, mua vé tàu bay, tàu hỏa, gọi xe taxi, xe mô tô 2 bánh), giáo dục (đào tạo trực tuyến), y tế (tư vấn khám bệnh trực tuyến), truyền thông ...

- + Quản lý và phát triển thị trường nội dung số.

3. Đổi mới phương thức, hình thức kinh doanh và nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, hành vi thương mại theo hướng văn minh, hiện đại:

a) Đổi mới phương thức, hình thức kinh doanh:

Figure 1. The effect of the concentration of the H_2O_2 solution on the amount of the released H_2O from the H_2O_2 -loaded hydrogel. The amount of the released H_2O was measured by the weight change of the hydrogel after the release. The concentration of the H_2O_2 solution was 0.1, 0.2, 0.3, 0.4, 0.5, 0.6, 0.7, 0.8, 0.9, and 1.0 wt. %.

- Tạo được sự khác biệt trong cơ cấu hàng hóa, dịch vụ kinh doanh

Mỗi cửa hàng hay chuỗi cửa hàng bán lẻ tập trung vào một chủng loại mặt hàng nhất định; xác định mặt hàng cốt lõi và khả năng mở rộng những hàng hóa khác đáp ứng sự lựa chọn của các đối tượng khách hàng mục tiêu. Các đơn vị bán lẻ hiện đại quy mô lớn kinh doanh tổng hợp (đại siêu thị) cần phong phú chủng loại mặt hàng với nhiều mức giá từ thấp đến cao, phù hợp với các đối tượng khách hàng có mức thu nhập khác nhau. Các đơn vị bán lẻ hiện đại quy mô nhỏ (như cửa hàng tiện lợi, siêu thị và cửa hàng chuyên doanh) cần tạo được sự khác biệt về hàng hóa, dịch vụ kinh doanh, hình ảnh, thương hiệu của cơ sở, gắn liền với sự bảo đảm về chất lượng hàng hóa, chất lượng phục vụ... để cạnh tranh với các cửa hàng bán lẻ quy mô lớn và các cơ sở bán lẻ truyền thống.

- Quản lý chặt chẽ công tác tạo nguồn hàng

Các đơn vị kinh doanh thương mại bán lẻ, nhất là những đơn vị vận hành hệ thống chuỗi quy mô lớn (có nhiều cửa hàng) cần xem xét, lựa chọn một cách nghiêm túc, khoa học nhà cung cấp đáp ứng tốt nhất các yêu cầu thu mua của doanh nghiệp; tổ chức tốt khâu thu mua, tạo nguồn hàng tập trung để cung cấp thường xuyên, ổn định và đảm bảo chất lượng tại tất cả các cửa hàng trong chuỗi.

- Tổ chức sắp xếp, trưng bày hàng hóa

Các đơn vị kinh doanh thương mại văn minh, hiện đại cần có hoặc thuê chuyên gia tư vấn thiết kế chuyên nghiệp riêng để tổ chức sắp xếp, trưng bày hàng hóa kết hợp với thiết kế, bố trí ánh sáng có tính nghệ thuật, mới lạ để tăng hiệu quả thu hút khách hàng và kích thích mua hàng.

- Xây dựng chính sách giá cả hợp lý

Tùy đặc điểm loại hình cửa hàng và đối tượng khách hàng, doanh nghiệp cần tính toán để áp dụng một chính sách giá hợp lý đối với khách hàng (là giá phù hợp với khả năng thanh toán của khách hàng) thay vì giá hợp lý đối với doanh nghiệp bán lẻ (chi phí mua hàng + lãi) nhằm đảm bảo sức cạnh tranh với các loại hình kinh doanh truyền thống.

- Đổi mới phương thức bán hàng

Các đơn vị kinh doanh thương mại - dịch vụ hiện đại cần đẩy nhanh việc nghiên cứu, áp dụng có chọn lọc các hình thức bán hàng không chỉ giới hạn trong phạm vi cửa hàng mà còn mở rộng, kết hợp với các hình thức bán hàng khác như: qua ti - vi, bưu điện, điện thoại; bán hàng trực tuyến (qua Internet), bán hàng bằng máy bán hàng tự động, cửa hàng bán hàng tự động (không người bán)... để vừa xúc tiến quảng bá thương hiệu, vừa có thêm cơ hội tiếp cận khách hàng, tăng doanh số bán hàng và tăng hiệu quả kinh doanh.

- Tổ chức các hoạt động dịch vụ hậu mãi và khuyến mại

- Doanh nghiệp cần chú trọng tổ chức các dịch vụ hậu mãi bảo đảm tiêu chuẩn hóa và thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho khách hàng; thông qua các cửa hàng

cố định phân bổ rộng khắp và dịch vụ bảo hành, sửa chữa tại nhà cho khách; nhân viên có thái độ phục vụ đáp ứng yêu cầu của những khách hàng khó tính nhất. Thông qua các hoạt động hậu mãi, chăm sóc khách hàng, quyền lợi khách hàng được bảo vệ, doanh nghiệp nắm rõ chất lượng sản phẩm, nhu cầu khách hàng và ổn định thị phần trên thương trường.

- Các đơn vị kinh doanh thương mại - dịch vụ cần chủ động lập kế hoạch và tổ chức các đợt khuyến mại giảm giá lớn, vận động các nhà cung cấp cùng tham gia, chứ không chỉ trông chờ vào các chương trình khuyến mại của nhà cung cấp. Thường xuyên áp dụng nhiều biện pháp khuyến mại, như tặng phiếu mua hàng ưu đãi, voucher mua chung, chương trình tri ân... và các chương trình khác một cách đa dạng, linh hoạt.

- *Xây dựng văn hóa doanh nghiệp và hình ảnh thanh lịch Thủ đô*

Hưởng ứng Cuộc vận động xây dựng nếp sống thanh lịch, văn minh người Hà Nội của Thành phố trong việc xây dựng hình ảnh văn minh, thanh lịch, hiện đại tại các cửa hàng kinh doanh thương mại - dịch vụ. “Hình ảnh cửa hàng” là tổng hợp các yếu tố (về vị trí, thiết kế, hàng hóa kinh doanh, trang thiết bị, các dịch vụ và nhân viên, chất lượng phục vụ, không gian thương mại của cửa hàng) các doanh nghiệp bán lẻ cần quan tâm xây dựng và giữ gìn để thu hút khách hàng, tăng doanh số và hiệu quả kinh doanh của cửa hàng.

b) Nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen, hành vi thương mại:

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, đồng thời huy động sự vào cuộc mạnh mẽ của chính quyền cơ sở, các tổ chức đoàn thể, hiệp hội trong công tác phổ biến, giáo dục, tuyên truyền, vận động thực hiện các quy định, chính sách, chủ trương, định hướng phát triển thương mại - dịch vụ văn minh hiện đại của Thành phố, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp và nhân dân về quyền lợi của người tiêu dùng, thực thi pháp luật và đấu tranh bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động người tiêu dùng thay đổi thói quen, hành vi mua sắm theo hướng văn minh, hiện đại: không mua bán tùy tiện, dễ dãi trên vỉa hè, dưới lòng đường; tuyệt đối không tiêu thụ, sử dụng hàng giả hàng nhái, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo an toàn thực phẩm; thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa ứng xử trong giao tiếp mua sắm; ưu tiên sử dụng các sản phẩm tiêu dùng bền vững, thân thiện với môi trường, các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt (thanh toán điện tử).

4. Phát triển nguồn nhân lực

- Thành phố tăng cường hợp tác quốc tế, liên kết với các Tập đoàn, doanh nghiệp lớn, kêu gọi tài trợ của các tổ chức trong nước và quốc tế, phối hợp các doanh nghiệp thương mại rà soát, đánh giá nguồn nhân lực tại chỗ cũng như nhu cầu nguồn nhân lực thời gian tới để thiết kế chương trình đào tạo phù hợp; phối hợp các trường đại học, viện nghiên cứu tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu về kiến thức, kỹ năng quản trị thương mại - dịch vụ văn minh, hiện

đại. Hỗ trợ các doanh nghiệp thương mại đào tạo đội ngũ cán bộ quản trị doanh nghiệp, quản trị chuỗi cung ứng, quản lý thương mại điện tử, logistics, các nhân viên nghiệp vụ kinh doanh thương mại có kỹ năng hiện đại, chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển của doanh nghiệp và hội nhập kinh tế quốc tế. Kết hợp giữa đào tạo và đào tạo lại, đào tạo ở trường lớp và đào tạo tại doanh nghiệp, khuyến khích các nhà phân phối nước ngoài chuyển giao kinh nghiệm và công nghệ quản trị cho các doanh nghiệp thương mại Hà Nội.

Đồng thời chú trọng nâng cao năng lực, trình độ cán bộ thực thi công tác quản lý nhà nước ngành thương mại của Thành phố; thông qua các cơ chế thu hút nhân tài; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; xây dựng và vận hành quy trình tác nghiệp thống nhất, đồng bộ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và trang bị máy móc, thiết bị công nghệ hiện đại; có cơ chế phân công, phân cấp, phối hợp với trách nhiệm, quyền hạn rõ ràng cho từng cấp quản lý, thúc đẩy tính năng động và sáng tạo của mỗi cán bộ, công chức; tăng cường hợp tác với các cơ quan quản lý nhà nước về thương mại của địa phương khác hoặc trong khu vực và thế giới, với đội ngũ chuyên gia và tư vấn giàu kinh nghiệm trong và ngoài nước.

- Các doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp thương mại có quy mô lớn cần mở rộng tìm kiếm nguồn nhân lực quản trị cấp cao từ nước ngoài, có cơ chế đãi ngộ phù hợp nhằm thu hút các nhà quản trị kinh doanh giỏi, có tư duy mới, có tầm nhìn toàn cầu, có khả năng, trình độ quản lý doanh nghiệp đáp ứng được yêu cầu cạnh tranh quốc tế.

Để thu hút và duy trì nguồn nhân lực, các doanh nghiệp thương mại trước hết phải tạo ra thương hiệu tốt trên thị trường; phải đề ra quy trình sử dụng nhân lực minh bạch, dựa trên năng lực thực tế để bố trí sử dụng và có chính sách đãi ngộ về lương và thưởng, về cơ hội thăng tiến, về môi trường làm việc phù hợp. Tạo điều kiện để các nhà quản trị kinh doanh giỏi cống hiến, chứng tỏ khả năng và được công nhận, để họ gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

5. Nâng cao năng lực doanh nghiệp thương mại, xây dựng môi trường kinh doanh văn minh, hiện đại, cạnh tranh bình đẳng

- *Thúc đẩy sự phát triển của các doanh nghiệp thương mại vừa và nhỏ ở vị trí trọng yếu trên cơ sở học hỏi kinh nghiệm của các nước phát triển và triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.* Duy trì hiệu quả hoạt động của các Tổ công tác tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh thương mại, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Xây dựng, thiết lập hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và duy trì chế độ báo cáo thống kê của các doanh nghiệp thương mại vừa và nhỏ; thực hiện quy chế phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước (cơ quan đăng ký kinh doanh, thuế, quản lý chuyên ngành) để quản lý các doanh nghiệp, hộ kinh doanh theo quy định, chống thất thu thuế và triển khai có hiệu quả chủ trương, định hướng phát triển thương mại văn minh hiện đại của Thành phố.

- *Khuyến khích thành lập, phát triển các tổ chức, hiệp hội ngành hàng kinh doanh thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại* nhằm giúp các hội viên chia sẻ kinh nghiệm, tạo môi liên kết cũng như được bảo vệ khi xảy ra tranh chấp trên thị trường, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các thành viên trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cạnh tranh ngày càng gay gắt.

- *Phát huy vai trò của hiệp hội* là cầu nối giữa các doanh nghiệp với các đối tác cung cấp hàng hóa hoặc giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý của nhà nước; tăng cường hợp tác để ổn định thị trường (về nguồn hàng, giá cả, chất lượng hàng bán ra), trao đổi thông tin giữa các thành viên. Các thành viên hỗ trợ nhau tìm kiếm, trao đổi thông tin thị trường, vươn ra các địa phương lân cận; hợp tác đào tạo kỹ năng quản lý, nghiên cứu thị trường cho đội ngũ cán bộ nhân viên theo hướng chuyên nghiệp hóa. Đồng thời, tạo cơ hội liên doanh, liên kết tăng sức cạnh tranh của các thương nhân bán buôn, bán lẻ trong nước với các tập đoàn phân phối lớn nước ngoài; góp phần quan trọng hạn chế hàng giả, hàng nhái, hàng không rõ xuất xứ trên địa bàn,

- *Tăng cường công tác quản lý thị trường; kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động thương mại - dịch vụ:*

Nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành trong quản lý hoạt động thương mại - dịch vụ trên địa bàn Thành phố; xây dựng cơ chế phối hợp trong kiểm tra, thanh tra để tránh chồng chéo, trùng lặp. Các lực lượng chức năng của Thành phố tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường; quyết liệt đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi gian lận thương mại, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ, không đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ, đột xuất; làm tốt công tác nắm bắt tình hình, diễn biến thị trường; theo dõi thường xuyên hoạt động của các loại hình, hạ tầng thương mại - dịch vụ để kịp thời chấn chỉnh sai phạm, yếu kém.

Bên cạnh việc duy trì trật tự kinh doanh thương mại truyền thống, Thành phố quan tâm, chú trọng thiết lập trật tự kinh doanh trên môi trường mạng và vận hành cơ chế giám sát trực tuyến đối với các giao dịch thương mại điện tử; xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật thương mại điện tử.

Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm phát triển thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại trên địa bàn Thành phố đến năm 2025 giao các Sở, ngành, đơn vị tại Phụ lục kèm theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch “Phát triển thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại trên địa bàn Thành phố đến năm 2025” bao gồm:

- Nguồn kinh phí ngân sách: kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi của ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo theo quy định.

- Nguồn kinh phí đóng góp, tài trợ, huy động của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Ph

2. Các Sở, ngành và chính quyền địa phương chủ động cân đối bố trí kinh phí để triển khai thực hiện nhiệm vụ đã giao cho các cơ quan, đơn vị.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương (cơ quan chủ trì):

- Chủ trì triển khai và hằng năm lập dự kiến kinh phí triển khai Kế hoạch “Phát triển thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại trên địa bàn Thành phố đến năm 2025”; là đầu mối tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc theo yêu cầu về tình hình thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp các Sở, ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng, rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định của Thành phố về phát triển một số loại hình và hạ tầng thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại.

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Quy hoạch Kiến trúc và các ngành, địa phương liên quan rà soát, đánh giá, điều chỉnh Quy hoạch Mạng lưới bán buôn, bán lẻ đáp ứng yêu cầu thực tiễn và tổ chức triển khai thực hiện.

- Chủ trì xây dựng và triển khai hằng năm các Kế hoạch: Phát triển thương mại điện tử (bao gồm thương mại trực tuyến và dịch vụ trực tuyến); Phát triển hoạt động logistics, sở giao dịch hàng hóa; Phát triển mạng lưới máy bán hàng tự động, xe bán hàng lưu động tại các địa điểm công cộng và các loại hình thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại khác; Nâng cao năng lực và phát triển nguồn nhân lực thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại của Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp Sở ngành và UBND các quận, huyện, thị xã liên quan nghiên cứu, triển khai các mô hình chợ phiên, chợ chuyên đề, chợ ngoài trời, chợ đêm, chợ cuối tuần kết hợp dã ngoại - du lịch, mô hình Outlet và các tuyến phố, không gian thương mại - dịch vụ đặc thù khác (khu vực đi bộ, không gian ẩm thực - văn hóa - du lịch)...

- Nghiên cứu thí điểm vận hành chuỗi “Cửa hàng tự động” (không người bán) tại khu vực đô thị.

- Chủ trì tăng cường kiểm tra, quản lý thị trường, ngăn ngừa đấu tranh chống các hành vi gian lận thương mại, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, kiểm soát các hoạt động kinh doanh đảm bảo trật tự, cạnh tranh và phát triển theo chủ trương chính sách và quy định pháp luật của Nhà nước và Thành phố.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch Thành phố đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng các dự án hạ tầng thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại phù hợp quy hoạch.

- Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương và các ngành tổ chức đối thoại, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh; đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng thương mại - dịch vụ trên địa bàn; xây dựng và triển khai các cơ chế chính sách, chương trình, giải pháp hỗ trợ

1. The first part of the document is a letter from the President of the United States to the Congress, dated January 1, 1861.

2. The second part is a report from the Secretary of the Treasury, dated January 1, 1861.

3. The third part is a report from the Secretary of the Interior, dated January 1, 1861.

4. The fourth part is a report from the Secretary of the Navy, dated January 1, 1861.

5. The fifth part is a report from the Secretary of the War, dated January 1, 1861.

6. The sixth part is a report from the Secretary of the State, dated January 1, 1861.

7. The seventh part is a report from the Secretary of the War, dated January 1, 1861.

8. The eighth part is a report from the Secretary of the War, dated January 1, 1861.

9. The ninth part is a report from the Secretary of the War, dated January 1, 1861.

doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh, khởi nghiệp và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

3. Sở Quy hoạch Kiến trúc:

- Cung cấp thông tin, tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính theo thẩm quyền và tham mưu UBND Thành phố về quy hoạch - kiến trúc đối với các dự án đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng thương mại trên địa bàn Thành phố.

- Phối hợp Sở Công Thương, UBND các quận, huyện, thị xã và các ngành liên quan rà soát quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị liên quan nghiên cứu đề xuất triển khai các mô hình chợ phiên, chợ chuyên đề, chợ ngoài trời, chợ đêm, chợ cuối tuần..., mô hình Outlet và các tuyến phố, không gian thương mại - dịch vụ đặc thù tại những địa điểm phù hợp.

4. Sở Tài chính:

Cân đối, bố trí kinh phí, hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

5. Sở Giao thông vận tải:

- Chủ trì tổ chức kết nối vận tải đa phương thức hiệu quả, triển khai đồng bộ các giải pháp giảm ùn tắc giao thông; tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy nội địa, giảm thời gian và chi phí lưu chuyển hàng hóa.

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư lập danh mục các dự án kết cấu hạ tầng giao thông vận tải phục vụ hoạt động logistics kêu gọi đầu tư.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Rà soát, điều chỉnh, cập nhật quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất các cấp; Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các thủ tục hành chính, tháo gỡ khó khăn vướng mắc về giao đất, cho thuê đất, hướng dẫn nhà đầu tư dự án thực hiện các quyền, nghĩa vụ của người sử dụng đất; hướng các chính sách ưu đãi về đất đai khi đầu tư xây dựng hạ tầng thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại.

7. Sở Văn hóa và Thể thao:

Chủ trì triển khai có hiệu quả Quy tắc ứng xử nơi công cộng trên địa bàn thành phố Hà Nội được ban hành kèm theo Quyết định số 1665/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND Thành phố; phối hợp Sở Công Thương hướng dẫn, tổ chức các hoạt động thương mại - dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại trên địa bàn Thành phố.

8. Sở Khoa học và Công nghệ:

Ưu tiên bố trí ngân sách hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật cho phát triển thương mại và dịch vụ thương mại văn

minh, hiện đại; định hướng nghiên cứu nâng cao vai trò của các loại hình thương mại - dịch vụ mới, tiên tiến nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh.

9. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Hỗ trợ, tạo điều kiện phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của doanh nghiệp.

- Hướng dẫn các cơ quan truyền thông, báo chí Trung ương và chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở của Thành phố đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, Kế hoạch phát triển thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại của Thành phố; nâng cao nhận thức của các cơ sở kinh doanh, các tổ chức, nhân dân trong việc đổi mới phương thức tổ chức kinh doanh dịch vụ, thay đổi thói quen, hành vi thương mại theo hướng văn minh hiện đại, đẩy mạnh công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ trì phối hợp Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch Thành phố đẩy mạnh xây dựng chuỗi sản xuất - cung ứng - phân phối - tiêu thụ nông sản đảm bảo an toàn thực phẩm trong và ngoài thành phố Hà Nội, phục vụ nhu cầu tiêu thụ nông sản của người dân Thủ đô và phát luồng tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã đẩy mạnh ứng dụng mã hình QR để truy xuất trực tuyến nguồn gốc nông sản, thực phẩm nhằm chống gian lận thương mại; xây dựng website chợ thương mại điện tử chuyên doanh sản phẩm nông nghiệp an toàn; tuyên truyền thay đổi tư duy, hành vi tiêu dùng, nâng cao kiến thức về sản phẩm nông nghiệp an toàn tới người tiêu dùng và cộng đồng xã hội.

11. Sở Du lịch:

- Đẩy mạnh phát triển dịch vụ du lịch trực tuyến, du lịch thông minh; gắn kết hoạt động khai thác sản phẩm du lịch với mua sắm, tiêu dùng hàng hóa trên địa bàn Thành phố. Xúc tiến du lịch tại các làng nghề, không gian thủ công mỹ nghệ truyền thống để quảng bá văn hóa, truyền thống của Hà Nội.

- Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương rà soát, đánh giá và nghiên cứu cơ chế chính sách khuyến khích phát triển hệ thống cửa hàng mua sắm và nhà hàng đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch trên địa bàn Thành phố.

12. Sở Lao động - Thương binh và xã hội:

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố chủ động phối hợp các doanh nghiệp thương mại dịch vụ, các sàn giao dịch, trung tâm môi giới việc làm xây dựng kế hoạch, đẩy mạnh công tác đào tạo kỹ năng nghề, bồi dưỡng nâng cao kiến thức cho lực lượng lao động thương mại - dịch vụ đáp ứng tiêu chuẩn khu vực và quốc tế; đảm bảo cung ứng cho các cơ sở kinh doanh ổn định việc làm và nâng cao chất lượng lao động ngành thương mại.

13. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố Hà Nội:

Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, Cục Thuế thành phố Hà Nội và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 23/2/2018 của UBND Thành phố triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2018-2020.

14. Các sở, ban, ngành Thành phố:

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ, các sở, ban, ngành Thành phố chủ động phối hợp với Sở Công Thương để tăng cường quản lý và phát triển hoạt động thương mại - dịch vụ trên địa bàn Thành phố.

15. UBND các quận, huyện, thị xã:

- Rà soát quỹ đất để phát triển các hạ tầng thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại theo Kế hoạch này. Chủ động phối hợp Sở Công Thương và các đơn vị liên quan đề xuất triển khai các mô hình, loại hình kinh doanh thương mại dịch vụ văn minh, hiện đại đặc thù phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

- Chủ trì, phối hợp Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, sắp xếp, tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh tại các chợ truyền thống, chợ dân sinh, chợ đầu mối theo hướng văn minh, hiện đại; phối hợp Sở Giao thông vận tải, Công an Thành phố kiên quyết xử lý, giải tỏa các chợ cóc, chợ tạm trên địa bàn.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ trên địa bàn theo phân cấp; kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, nâng cao nhận thức của các cơ sở kinh doanh, các tổ chức, nhân dân trong việc đổi mới phương thức tổ chức kinh doanh, thay đổi thói quen, hành vi thương mại theo hướng văn minh hiện đại.

16. Các Hiệp hội, Doanh nghiệp:

- Các Hiệp hội: Phát huy vai trò là cầu nối giữa doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước; phối hợp triển khai các nội dung của Kế hoạch này và các chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, phát triển thị trường của Thành phố; tăng cường các hoạt động liên kết, hợp tác nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; tổng hợp, nắm bắt khó khăn của doanh nghiệp, chủ động đề xuất UBND Thành phố giải pháp hỗ trợ kịp thời.

- Các doanh nghiệp: Chủ động nghiên cứu thị trường, xây dựng chiến lược, đổi mới phương thức, hình thức kinh doanh theo hướng văn minh hiện đại; đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và quảng bá thương hiệu, đẩy mạnh xúc tiến thương mại.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025. UBND Thành phố yêu cầu các

Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc gửi Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND quận, huyện, thị xã;
- Công Thông tin điện tử TP HN;
- VPUB: CVP, P.CVPT.V.Dũng, KT, TKBT;
- Lưu: VT, KT Hương.

(để b/cáo)



Nguyễn Doãn Toàn

10092 (130)





PHỤ LỤC

Một số nhiệm vụ trọng tâm phát triển thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại
trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 117 /KH-UBND ngày 24 / 5 /2018 của UBND Thành phố)

Stt	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ dự kiến
I. Phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại				
1	Rà soát, điều chỉnh cục bộ Quy hoạch mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên địa bàn Thành phố	Sở Công Thương Sở Kế hoạch và Đầu tư Sở Quy hoạch và Kiến trúc	Sở, ngành Thành phố UBND quận, huyện, thị xã	2018
2	Phát triển hệ thống (chuỗi) Trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng tự động	Sở Công Thương	Các hiệp hội, doanh nghiệp	2018-2025
3	Phát triển hệ thống chợ truyền thống, chợ dân sinh theo hướng văn minh, hiện đại. Hoàn thành việc chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn Thành phố	Sở Công Thương UBND quận, huyện, thị xã	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và môi trường	2018-2025
4	Phát triển hệ thống hạ tầng dịch vụ logistics	Sở Công Thương Sở Giao thông vận tải	Sở Quy hoạch – Kiến trúc, Sở Kế hoạch và Đầu tư UBND quận, huyện, thị xã	2018-2025
5	Thu hút đầu tư xây dựng mới hệ thống chợ đầu mối theo quy hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch Thành phố	Sở Công Thương UBND quận, huyện, thị xã	Hằng năm
6	Xây dựng và phát triển Trung tâm phân phối sản phẩm, hàng hóa (công nghiệp, nông nghiệp, tiêu dùng)	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và môi trường, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch Thành phố	2018-2020

Stt	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ dự kiến
7	Phát triển hệ thống Trung tâm triển lãm giới thiệu hàng hóa, Trung tâm đấu giá hàng hóa	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch Thành phố	2018-2020
8	Thí điểm quản lý và phát triển hệ thống cửa hàng kinh doanh trái cây bảo đảm an toàn thực phẩm tại các quận nội thành	Sở Công Thương Các UBND quận	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông	2018-2025
II. Phát triển loại hình thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại				
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển thương mại điện tử (bao gồm thương mại trực tuyến và dịch vụ trực tuyến)	Sở Công Thương	Sở, ngành Thành phố UBND quận, huyện, thị xã Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam; Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (Trung tâm Doanh nghiệp hội nhập và phát triển)	Hằng năm
2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics	Sở Công Thương	Sở Giao thông vận tải, Sở Quy hoạch Kiến trúc, Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Hải quan Hà Nội UBND quận, huyện, thị xã	Hằng năm
3	Triển khai mạng lưới máy bán hàng tự động, xe bán hàng lưu động tại các địa điểm công cộng	Sở Công Thương	UBND quận, huyện, thị xã	Hằng năm
4	Đổi mới, sắp xếp hoạt động kinh doanh tại các chợ truyền thống, chợ dân sinh, chợ đầu mối	Sở Công Thương UBND quận, huyện, thị xã	Các Sở, ngành Thành phố	2018-2025
5	Phát triển Sở giao dịch hàng hóa (hoặc Trung tâm giao dịch hàng hóa tùy theo tình hình thực tiễn)	Sở Công Thương	Sở, ngành Thành phố UBND quận, huyện, thị xã	2018-2025
6	Nghiên cứu, triển khai các mô hình chợ phiên, chợ chuyên đề, chợ ngoài trời, chợ đêm, chợ cuối tuần	Sở Công Thương UBND quận, huyện, thị xã	Sở, ngành Thành phố	2018-2025

Stt	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ dự kiến
	kết hợp dã ngoại - du lịch, mô hình Outlet và các không gian thương mại - dịch vụ đặc thù khác			
7	Phát triển hoạt động thương mại - dịch vụ tại các không gian đi bộ, không gian ẩm thực, không gian văn hóa, không gian du lịch	Sở Công Thương UBND quận, huyện, thị xã	Sở Văn hóa và Thể thao Sở Du lịch Sở Y tế	2018-2025
8	Nghiên cứu, triển khai các tuyến phố thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại (hoạt động cuối tuần)	Sở Công Thương Sở Quy hoạch - Kiến trúc	UBND quận, huyện, thị xã	2018-2025
9	Phát triển và duy trì kênh phân phối, tiêu thụ sản phẩm sạch, rõ nguồn gốc giữa Hà Nội và các địa phương khác (cho phép truy xuất nguồn gốc trực tuyến từ quá trình sản xuất, vận chuyển đến nơi tiêu thụ sử dụng mã hình QR)	Sở Công Thương Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND quận, huyện, thị xã Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (Trung tâm Doanh nghiệp hội nhập và phát triển)	2018-2025
III. Phát triển nguồn nhân lực thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại				
1	Hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh	Sở Công Thương Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ngành Thành phố UBND quận, huyện, thị xã	Định kỳ
2	Nâng cao nhận thức, kiến thức, đào tạo, tập huấn về chính sách, pháp luật, các cam kết quốc tế cho cộng đồng doanh nghiệp	Sở, ngành Thành phố UBND quận, huyện, thị xã	Các Trường đại học, viện, học viện, các hiệp hội, hội và doanh nghiệp	Định kỳ
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ngành Thành phố UBND quận, huyện, thị xã	2018-2025
4	Xây dựng hệ sinh thái, môi trường khởi nghiệp kinh doanh, đổi mới sáng tạo; phù hợp tiến trình hội nhập quốc tế; phát huy thành tựu Cách mạng công nghiệp lần thứ 4	Sở Kế hoạch và Đầu tư Sở Thông tin và Truyền thông Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ngành Thành phố UBND quận, huyện, thị xã Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (Trung tâm Doanh nghiệp hội nhập và phát triển)	2018-2025
5	Hỗ trợ, đào tạo doanh nghiệp về kỹ năng, kiến thức thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại	Sở Công Thương	Các hiệp hội, hội ngành hàng	Hằng năm

Stt	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Tiến độ dự kiến
IV. Nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp thương mại; xây dựng môi trường kinh doanh thương mại - dịch vụ văn minh hiện đại, cạnh tranh bình đẳng				
1	Hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn về cơ chế, chính sách, cung cấp thông tin thị trường cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh thương mại	Sở, ngành Thành phố UBND quận, huyện, thị xã	Các hiệp hội, hội ngành hàng	Thường xuyên
2	Khuyến khích thành lập, phát triển các tổ chức, hiệp hội ngành hàng kinh doanh thương mại - dịch vụ văn minh, hiện đại	Các hiệp hội, hội, doanh nghiệp	Sở, ngành Thành phố UBND quận, huyện, thị xã	2018-2025
3	Giải tỏa tụ điểm chợ cóc, chợ tạm hoạt động trái phép	UBND quận, huyện, thị xã	Sở, ngành Thành phố	Hằng năm
4	Kiểm tra, kiểm soát thị trường; tích cực đấu tranh, xử lý các hành vi gian lận thương mại	Sở Công Thương	Sở, ngành Thành phố UBND quận, huyện, thị xã	Thường xuyên
5	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố Hà Nội	Sở Công Thương, Cục Thuế thành phố Hà Nội, các doanh nghiệp	2018-2020